

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH CÀ MAU **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2021/HS-PT

Ngày 27 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Trần Trọng Nhân

Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 88/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Vũ Đ), sinh năm 1989 tại Cà Mau;

Nơi cư trú: huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Mai Thị H; vợ Trần Thị Yến N và 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: 05 lần bị xử phạt hành chính, cụ thể: Ngày 04/9/2012 bị Công an xã Tân Dân xử phạt 800.000đ về hành vi “Đánh nhau”; ngày 01/01/2016 bị Công an xã Tân Dân xử phạt 750.000đ về hành vi “Say rượu bia gây rối trật tự công cộng”; ngày 09/9/2016 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Dân xử phạt 3.000.000đ về hành vi “Gây rối trật tự công cộng có mang theo hung khí”; ngày 09/01/2017 bị Công an xã Tân Dân xử phạt 1.250.000đ về hành vi “Đánh đập thành viên trong gia đình”; ngày 18/8/2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Dân xử phạt 2.500.000đ về hành vi “Trực tiếp xâm hại sức khỏe người khác”.

Bị tạm giam ngày 22/01/2021 cho đến nay; có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác có có liên quan đến kháng cáo:* Anh Phan Văn Th là bị hại.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Hữu Ng – Luật sư, Văn phòng luật sư Ngô Đình C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phan Văn Th, sinh năm 1975; nơi cư trú: huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/11/2020, bị cáo Nguyễn Văn L trên đường đi nhậu về thì gặp anh Phan Văn Th đi cùng chiều phía trước. L có lời nói xúc phạm đến anh Th nên xảy ra cự cãi, đánh nhau cả hai té ngã và câu vật dưới đất. Chị Nguyễn Thị C là vợ anh Th ở gần đó đến can ngăn và tri hô thì có anh Nguyễn Xuân L ở gần đó chạy đến can ngăn. Anh Th đứng dậy và đứng phía sau lưng của anh L. Bị cáo Linh chạy đi nhặt một cục bit ton có trọng lượng 1,7kg ném anh Th trúng vào trán phải gây thương tích. Bị cáo tiếp tục chạy đến định đánh anh Th thì được anh L can ngăn, bị cáo bỏ về. Anh Th được đưa đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau điều trị, ngày 24/11/2020 chuyển viện lên Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị đến ngày 30/11/2020 xuất viện chuyển về Bệnh viện Đa khoa Cà Mau tiếp tục điều trị đến ngày 04/12/2020 xuất viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 32/TgT-21 ngày 12/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau, kết luận thương tích của anh Phan Văn Thời: 01 vết sẹo vùng trán phải, kích thước 5,5cm x 0,2cm do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; xuất huyết dưới nhện vùng trán phải, đã điều trị ổn định không để lại di chứng, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; lõm sọ trán phải (khuyết sọ), kích thước 23mm x 25mm, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 36%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 04 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Buộc bị cáo bồi thường cho anh Th 42.232.000đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án hình sự sơ thẩm với lý do: Có sự chênh lệch về kích thước vết thương giữa kết luận giám định pháp y với hồ sơ bệnh án (Phiếu phẫu thuật) và Giấy y chứng của Bệnh viện Chợ Rẫy (xác định 02cm x 02 cm). Lỗ sọ trán phải kích thước 23 x 25mm không thể hiện đáy phập phồng nhưng Cơ quan giám định pháp y căn cứ vào điểm 5.2 của Mục I Chương I của Thông tư 22 để xác định tỷ lệ 26% là chưa đúng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi.

Người bào chữa trình bày: Án sơ thẩm xử bị cáo tội cố ý gây thương tích là đúng. Tuy nhiên về hậu quả xảy ra cho bị hại với tỷ lệ thương tích 36% như Giám định pháp y kết luận là chưa đủ cơ sở, bởi: Vết thương Lỗ sọ trán phải theo hồ sơ bệnh án và Giấy y chứng của Bệnh viện Chợ Rẫy ghi nhận 02cm x 02cm nhưng Giám định pháp y kết luận 23 x 25mm là có mâu thuẫn; Mâu thuẫn này chưa được điều tra làm rõ. Hồ sơ Bệnh án, Giấy ra viện không thể hiện có sự chỉ định của Bác sĩ phải lấp vá sọ; Đồng thời, Văn bản kết luận giám định pháp y không thể hiện “đáy phập phồng” nhưng Giải thích của Cơ quan giám định là ổ khuyết có đáy phập phồng được quy định tại điểm 5.2 để từ đó xếp tỷ lệ thương tích 26% là không khách quan. Đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra lại về kích thước và giám định lại vết thương.

Bị cáo, bị hại: Không phát biểu ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/11/2020, bị cáo Nguyễn Văn L nhặt cục bit ton trọng lượng 1,7kg có sẵn bên lộ ném anh Phan Văn Th trúng vào vùng trán phải gây thương tích. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 32/TgT-21 ngày 12/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau, kết luận thương tích của anh Phan Văn Th: 01 vết sẹo vùng trán phải, kích thước 5,5cm x 0,2cm; xuất huyết dưới nhện vùng trán phải, đã điều trị ổn định không để lại di chứng; lỗ sọ trán phải (khuyết sọ), kích thước 23mm x 25mm. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 36%.

Hành vi bị cáo L ném cục bit ton có trọng lượng 1,7kg vào người anh Th trúng vào trán phải gây lỗ sọ trán phải (khuyết sọ) thương tích 36% là vi phạm pháp luật, là hành vi cố ý gây thương tích. Án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội Cố ý

gây thương tích theo Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo.

[2.1] Kết luận giám định pháp y về thương tích số 32/TgT-21 ngày 12/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau, kết luận thương tích của anh Phan Văn Th: 01 vết sẹo vùng trán phải, kích thước 5,5cm x 0,2cm; xuất huyết dưới nhện vùng trán phải, đã điều trị ổn định không để lại di chứng; lõm sọ trán phải (khuyết sọ), kích thước 23mm x 25mm. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 36%.

Ngày 11/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi có Văn bản số 156/VKS yêu cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau giải thích về Kết luận giám định pháp y. Văn bản số 34/CV-TTPY ngày 12/5/2021 Trung tâm Pháp y giải thích:

- 01 vết sẹo vùng trán phải, kích thước 5,5cm x 0,2cm; Tỷ lệ 6% (Theo Điểm 3, Mục I, Chương 8 tại Thông tư 22/2019/TT-BYT)

- Xuất huyết dưới nhện vùng trán phải đã điều trị ổn định không để lại di chứng. Tỷ lệ 08% (Theo Điểm 10, Mục III, Chương 1 tại Thông tư 22/2019/TT-BYT).

- “Lõm sọ trán phải (khuyết sọ), kích thước 23 x 25mm”. Tỷ lệ 26% (Theo Điểm 5.2, Mục I, Chương 1 tại Thông tư 22/2019/TT-BYT).

Kích thước “thăm sát vết thương trán phải trên cung mày lộ sọ lõm 02cm x 02cm” và “lõm sọ trán phải (khuyết sọ) kích thước 23x25mm” được thể hiện trong bản kết luận pháp y là cùng một tổn thương.

Lý do mâu thuẫn kích thước của các tổn thương: Tại thời điểm giám định Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau đo trực tiếp kích thước của các tổn thương; Tại thời điểm nhập viện các Bác sỹ chỉ “ước lượng” các tổn thương mà không đo trực tiếp các tổn thương.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, Tòa án cấp phúc thẩm đã hoãn phiên tòa để yêu cầu Cơ quan giám định giải thích rõ hơn về một số vấn đề về vết thương.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau có Văn bản số 72/CV-TTPY giải thích như sau:

- Đối với vết thương “Lõm sọ trán phải (khuyết sọ), kích thước 23 x 25mm”; Tỷ lệ 26%. Trung tâm pháp y căn cứ vào Hướng dẫn tại điểm 5.2 tiểu mục 5 Mục I Chương 1 tại Thông tư 22 “Đường kính ổ khuyết từ lớn hơn 2cm đến 6cm, đáy phẳng phồng” để đánh giá và xếp tỷ lệ đối với tổn thương trên.

Cơ sở xác định “đáy phẳng phồng”: Qua thăm khám (sờ) ổ khuyết sọ mềm, hình ảnh trên phim CT-Scanner. Mặt khác theo hình ảnh trên phim và hồ sơ Bệnh án thì “ổ khuyết” chưa được lấp (đặt) lại nắp sọ, chưa được phẫu thuật vá bằng mảnh xương hoặc bằng vật liệu nhân tạo.

- Đối với vết thương xuất huyết dưới nhện vùng trán phải đã điều trị ổn định không để lại di chứng; Tỷ lệ 08%. Trung tâm xác định tỷ lệ tổn thương tại điểm 10 (phần ghi chú “Mục III.8 tỷ lệ 8% - 10)%”) Mục III, Chương 1 tại Thông tư 22/2019/TT-BYT).

- Đối với vết sẹo vùng trán phải, kích thước 5,5cm x 0,2cm; Tỷ lệ 6% (2% x hệ số 3). Trung tâm xác định tỷ lệ tại điểm 2, Mục I Chương 8 tại Thông tư 22/2019/TT-BYT).

[2.2] Xét thấy: Đối với 01 vết sẹo vùng trán phải, kích thước 5,5cm x 0,2cm, Trung tâm pháp y kết luận tỷ lệ 6% là có cơ sở và đúng quy định tại điểm 2, Mục I Chương 8 của Thông tư 22/2019/TT-BYT. Bởi: Vết thương thuộc loại sẹo trung bình có tỷ lệ 2% nhưng ở vùng mặt nên phải nhân hệ số 3.

- Đối với vết thương xuất huyết dưới nhện vùng trán phải đã điều trị ổn định không để lại di chứng, Trung tâm pháp y kết luận tỷ lệ 08% là đúng quy định tại điểm 10, phần ghi chú “Mục III.8 tỷ lệ 8% - 10%” của Mục III, Chương 1 – Thông tư 22/2019/TT-BYT.

- Đối với vết thương “Lỗm sọ trán phải (khuyết sọ), kích thước 23 x 25mm”. Hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Chợ Rẫy ghi nhận: Lỗm sọ trán phải; Giấy chứng nhận thương tích do bệnh viện Chợ Rẫy cấp cũng ghi rõ: “Lâm sàng: Sờ thấy lỗm sọ trán phải; Cận lâm sàng: Vỡ lún sọ trán phải”. Đối với Kết luận giám định pháp y thì Trung tâm pháp y đã căn cứ vào việc trực tiếp thăm khám (sờ) ổ khuyết sọ mềm, hình ảnh trên phim CT-Scanner và hồ sơ Bệnh án xác định “ổ khuyết” chưa được lấp (đặt) lại nắp sọ, chưa được phẫu thuật vá bằng mảnh xương hoặc bằng vật liệu nhân tạo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại cũng xác định vết thương khuyết sọ chưa được lấp vá hiện vẫn còn lỗm sọ. Với cơ sở trên, giải thích của Cơ quan giám định pháp y là đáy vết thương còn phập phồng nên kết luận tỷ lệ thương tật 26% là đúng quy định tại điểm 5.2 tiểu mục 5 Mục I Chương 1 của Thông tư 22/2019/TT-BYT 22.

Đối với vấn đề có sự chênh lệch về kích thước giữa Kết luận giám định pháp y với Hồ sơ bệnh án và Giấy chứng nhận thương tích về thương tích. Xét thấy: Giấy chứng nhận thương tích và Bệnh án là một trong các tài liệu để Cơ quan Giám định xem xét chứ không phải là cơ sở duy nhất để xem xét, kết luận. Tại Văn bản số 34/CV-TTPY ngày 12/5/2021, Trung tâm pháp y ghi rõ: “Tại Thời điểm giám định Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau đo trực tiếp kích thước của các tổn thương”. Như vậy, việc giải thích của Cơ quan giám định là khách quan, đúng nguyên tắc giám định được quy định tại khoản 1 Điều 2 – Thông tư 22/2019/TT-BYT, đó là: Giám định để xác định tỷ lệ % thương tích cơ thể phải được thực hiện trên người cần giám định.

Từ những cơ sở trên, xét thấy kháng cáo của bị cáo yêu cầu hủy bản án hình sự sơ thẩm để điều tra xác minh và giám định lại tỷ lệ thương tật của bị hại Phan Văn Th là không có căn cứ chấp nhận; Do đó, chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau.

[3] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Linh; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 23 – Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L **04** (Bốn) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/01/2021.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Trịnh Xuân Miên